

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Số: 468
NAM THỨ MƯỜI MỘT

NGỪNG SỰ BÁN LẼ TỪ SỐ

15 Février 1917
24 tháng giêng Annam
Năm Đinh-tị

DIRECTION ET ADMINISTRATION:
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHÂN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm...	4 \$00
Sáu tháng...	2 50
Đổi chỗ ở...	0 \$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm...	12fr.00
Sáu tháng...	7 00
Mỗi số...	0 10

PUBLICITÉ	
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES	
La ligne de 0.065 de large. 1680	
Le décompte des lignes est calculé à raison de 8 au centimètre quelque soit le caractère employé.	
BỘ CÁO	
Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi thơ đến Bùn-quan thì Bùn-quan sẽ gửi cho một cái bản để gửi phân minh.	

MỤC LỤC

- 1 - VIỆC HỌC NGÀY XƯA. VIỆC HỌC NGÀY NAY. VIỆC HỌC NGÀY SAU.
- 2 - ĐIỂN BÁO
- 3 - HƯỚNG TRUYỀN.
- 4 - LƯU-CHIAU CHỨNG SỰ.
- 5 - ỜNG NGHIỆP-SỰ NHƯ NINAGAWA LUẬN ỜNG MINH PHÁP-QUỐC
- 6 - TIN CÁC NƠI CHỨC-HẠ QUAN TOÀN-QUYỀN
- 7 - SAIGON THỜI HÀI.
- 8 - TỶ GIÁ PHONG KIỂM.
- 9 - THÔNG-BÁO (Đông-dương).
- 10 - TỰ DO ĐIỂN BÁO.
- 11 - GIA TRUYỀN TẬP.
- 12 - HÀI HÀM.
- 13 - TRÌNH THAM TIỂU THUYẾT.

Việc học ngày xưa Việc học ngày nay Việc học ngày sau

(L'Enseignement d'autrefois, d'aujourd'hui et de demain)

(tiếp theo)

Nếu nó là con Annam, sanh trưởng ở trong thế giới Annam, hằng ngày giao thiệp với người Annam, nói tiếng Annam, mà lại không luyện tập tiếng Annam là cái tiếng dùng đến hằng ngày, để mà diễn đạt tư tưởng, thì còn luyện tập làm sao được tư tưởng cho hay, cho minh bạch nữa?

Không có lẽ lại bắt trẻ dợi cho đến năm lên tám, đi học được trường tây rồi, chừng đó mới vỡ lòng học nhàn thể những điều yếu dụng trong đời, là những điều có thể học được bằng tiếng Annam cả. Trường khi nó còn nhỏ ở nhà, đã nên lấy ngay tiếng thường của nó nói mà luyện tập cái khiếu kỹ-ức, cái khiếu quan nghiệm, cái khiếu suy-lý, cái khiếu phán-đoán cho chính đĩnh, để đến khi nó vào trường học chữ Pháp, thì trong óc nó đã sẵn cả những ý tưởng chính đĩnh chỉ còn học tiếng Pháp để mà dùng cho rộng ra nữa thôi. Nếu không thì dạy nó tiếng nào, nó cũng cứ học theo như con vẹt học nói mà không hiểu nghĩa. Mà thật là nhiều đứa học chữ Tây mà không hiểu. Vì không hiểu cho nên hay dịch bậy.

Một đêm tôi xem vở học trò, thấy một bài tiếng một, thầy giáo Annam ra cho học trò học thuộc lòng. Bên tay trái thì viết chữ Tây, bên tay phải thì gọi là dịch nghĩa ra tiếng Annam. Đến tiếng « fil à plomb » thì tôi thấy dịch là « chỉ mực ».

Fil à plomb nguyên là một sợi dây, đầu buộc một cục chì, cầm lấy dây ấy để cục chì lỏng thông xuống, cục chì đưa đi đưa lại một lát rồi đứng lại. Khi nó đứng lại rồi thì người ta nói rằng sợi dây đã thẳng đứng. Xảy cái tưởng mà mặt tưởng thẳng đứng thì người tây nói rằng tưởng d'aplomb (nghĩa là tưởng ngay). Kêu một người thợ hồ Annam mà hỏi cái fil à plomb là cái gì, thì người thợ nói là cái lập-lông (d'aplomb). Nói ra thì biết nghĩa lập-lông là thế nào. Đến như tưởng nhỏ đi học, thầy dạy tiếng một lại dịch lầm như vậy, thì nó tưởng cái fil de plomb là một cái chỉ-mực. Khi nó học đến câu: Le fil de plomb marque la verticale (nghĩa là cái dây-chỉ dùng để lấy đường thẳng đứng), thì nó lại theo nghĩa chỉ-mực của thầy giáo mà học, cái chỉ-mực dùng để lấy đường thẳng đứng. Tê ra khi thợ mộc dùng chỉ mực mà bắt một đường thẳng trên khúc gỗ nằm ngang, thì đưa trẻ lộn đường thẳng ấy với đường thẳng đứng.

Vì bằng đưa trẻ ấy, trước khi đi học chữ Tây, hãy cho học bằng sách quốc-ngữ cho biết mấy điều yếu dụng, thì tất lúc nó học chữ Tây, nó đã biết cả những điều của người thợ học, thợ mộc vô học cũng còn biết. Nó học đến tiếng nào, chỉ tên cái gì, nó trình ngay thấy cái ấy, chứ không phải dịch liền ra tiếng Annam mà học liền, rồi vì tiếng Annam cũng không biết rõ, hóa ra cái nó tưởng cái kia, học hồ độ, ưỡng công mà không biết gì cả.

Nghiệm ngay câu này thì biết câu tôi nói đó là thật. Một người bồi-sáng ý, hay là một người thợ Annam không biết tiếng Tây mà nói lại rõ không nói lộn cái nọ ra cái kia, như đưa trẻ đi học tại nhà trường. Bởi vì nó không cần lấy một tiếng Annam mà để vào giữa cái tiếng Tây một bên với cái đồ gọi ra một bên. Người bồi và người thợ ấy học được tiếng nào, biết được nghĩa tiếng ấy. Đó mới là một sự học có ích. Đó là cách dạy học nên dùng mà dạy trẻ Annam. Một đứa trẻ mà học được theo cách ấy, nghĩa là biết cái học rồi mới học tiếng Tây sau, thì không như con kít, nghe người ta nói thì noi theo, mà không hiểu nghĩa. Đưa trẻ ấy học đến đâu hiểu đến đó, mỗi ngày một rộng tri khôn ra vì tri khôn có luyện tập.

(Sau sẽ tiếp theo).

ĐIỂN BÁO

(Dépêches)

3 février 1917

Mượn cơ

Quan Ngoại-vụ-bộ thượng-thor Ang-lê nói rằng chánh-phủ A-lo-mán nói tàu chở binh của Đông-minh có chở thuốc đạn và binh lính, nên có ý trừ cho tuyệt việc ấy.

Chánh-phủ Ang-lê nói rằng chẳng hề làm như thế, chánh-phủ A-lo-mán cứ tra xét những tàu chở binh ấy thì biết. Ấy là A-lo-mán đặt đều dặng có để bắt tàu ấy.

Mặt trận Banh-gít

Tin giấy thép Banh-gít: Binh ta đánh tháo lui mấy toán quân nghịch ở phía Đông Per-yse và phía Nam Snoord-schoote.

4 février 1917

Việc lộn xộn Y-pha-nho

Tin ở Madrid: Thiên-hạ càng ngày càng rối rối. Các quan đại-thần tình diễn-thuyết cho thường thường. Quan lễ-tướng bán nghị với công sứ nước Huê-kỳ. Có nhiều vị nghị-viên thượng nghị-viện xin chính tu súng ống thêm. Quan thủy-bộ thượng-thor ngưng tam tháng cho tàu đi ra khỏi hải-khẩu Y-pha-nho.

Huê-kỳ ra mặt

Hoa-thành-đồn 3 février

Huê-kỳ xin phải thả ra liền những dân Huê-kỳ bị chiếc tàu A-lo-mán bắt trong Thái-tây-dương.

Ông Gérard sứ-thần nước Huê-kỳ tại Bét-lanh (Berlin) có định lĩnh đóng cửa các công-sứ. Nước T-pha-nho lãnh phân lo các việc quyền-lợi Huê-kỳ.

Có một bản thảo luật mới trình tại nghị-viện đặng bày ra giấy bạc 500 triệu dollars (giá bằng 2500 triệu quan tiền tây) dặng mà lo cuộc binh-khí.

Tin ở Nhiêu-do: các hãng bạc và các nhà giầy đều cậm cờ (ăn mừng).

Tin ở Montreal: Nhơn dân cả thủy đều tỏ lòng khâm phục ông Wilson.

Tin ở Hoa-thành-đồn, trong kỳ quốc-hội có nhiều quan ngoại-giao đi quốc dự thỉnh, ông Wilson cắt nghĩa việc định quyết của ngài, ai nấy đều khâm phục, như là khi ngài xin với Hội-quốc cách thức nào dặng phòng thủ vận mạng và quyền lợi của người Huê-kỳ, ngài lại nói chắc rằng các nước Trung-lập sẽ bắt chước Huê-kỳ mà tuyệt giao với A-lo-mán.

Tại Đại-pháp cả thủy bằng tinh

Tin ở Paris: Ông hát-vết Leubouf (hãy tìm-thủy-dĩnh) nói chắc rằng nước A-lo-mán không đủ sức mà cố thủ việc bao vây, ngài lại nói tên trì rằng ít ngày đây sẽ có nhiều chiếc tìm-thủy-dĩnh sẽ mất. Thời thế sẽ in như hồi trước tháng février.

Mấy tháng rồi, tàu buôn chèo đến hải-khẩu langsa có 51 triệu tấn hàng hóa, trừ ra hết bán phân chi bị bị bán chiếm.

Tại Mésopotamie

Binh Ang-lê càng tấn phát mãi.

6 février 1917

Luật mới

Tin ở Paris: Chánh-phủ tỉnh bày một mặt luật mới về cả thủy dân từ 16 tới 60 tuổi.

7 février 1917.

Tàu bươm A-lo-mán bị bè bạn dưới tàu đốt cháy

Chiếc juân-dương-hạm Alo-mán tên chiếc Geier bị giam cầm tại Honolulu, nay lại bị bè bạn dưới tàu đốt cháy.

Chẳng nên việc

Tin ở Manille: Bè bạn dưới 23 chiếc, Ờ-trích Hồng-gà-ri bị bắt giam cầm chúng nó muốn phá hư máy móc.

HU'ONG TRUYỀN

(Echos)

Một việc khó xử

(Trích lục ở trong báo Cri de Paris)

Có một ông thân-sĩ kia ở quận phía Nam, khi khởi giặc Ngài ra tung quân làm lính ở trại binh gần quận đó.

Mấy người thừa sai cử Ngài khi trước thấy vậy đều chẳng bằng lòng vì thấy Ngài không ra trận mặt. Nên đến khi Ngài lên chức

Ngài liền xin ra địa phận gần nơi địa-huyệt. Tuy Ngài không ra trận có công lao chi, chứ ở tại cơ tham-mưu Ngài cũng tận tâm mà lo phần sự. Cách vài tháng xin phép ra về, lại đặt đến thăm quận mình, lại thấy nhơn tâm cũng bắt phục cũng như Ngài còn ở trại binh khi trước.

Ông xã-trưởng thị quán ấy thấy Ngài lại nói: Tuy Ngài có ra mặt trận, nhưng mà chẳng như tên Jean-Pierre con của người ian của tôi vậy, ra mặt trận khi trở về còn có

một cảng thiết, còn cảng nọ thì là cảng, Sao Ngai không bị thương tích như nọ vậy.

Thế thì khi tàn giặc rồi, nếu tên Jean Pierre ra mặt thân sĩ kính với tôi, nó đưa cảng này ra thì đáng tiếc cỡ hay sao?

Không biết chừng! Cũng may rồi, là vì nếu Ngai sẽ bị thương tích mà sanh tồn thì...

Phải, nếu tôi trở về bị thương tích, thì các người lại nói tên Jean Pierre đã bị tử trận rồi, chừng ấy mấy người lại trách tôi sao không chết như nọ vậy. Thế thì tôi biết làm sao cho vạ lòng.

Đức giám quốc Poincaré khen ngợi Đức giám quốc Lê-nguyên-Hồng

Đức giám quốc Lê-nguyên-Hồng có tiếp rượu ông de Martel là khám sai của Đại-pháp lúc Ngài dâng cử và chúc mừng cho cả và xứ Tàu và Đức-giám-quốc Lê-nguyên-Hồng.

Thờ ấy Ngài tặng khen ông Lê-nguyên-Hồng lúc Ngài dâng cử và chúc mừng cho cả và xứ Tàu và Đức-giám-quốc Lê-nguyên-Hồng.

HỘI TƯ CẤP VIÊN ĐÔNG
(Mutuelle d'Extrême-Orient)

Cuộc xô số kỷ tới, nhằm ngày Chúa nhật 25 Février 1917, 9 giờ rưỡi sớm mai tại nhà hội chánh ở đường Calvairi môn bãi từ 17 cho tới 25.

Trong cuộc xô số này sẽ có hai cái giầy lùn đàng trụng.

Bên hội xin nhắc cho các vị có hùn nhớ rằng: những giầy lùn đàng tiền cho dùng ngày và ít nữa đàng rồi năm tháng thì mới đặng dự trong cuộc xô số đây.

ÂU-CHÂU CHIẾN SỰ
(Anlour de la guerre)

Việc chính tu của quân A-lơ-mãn

Nhật báo Courier maritime de France có tiết biết các việc tàu buôn đang đông tại nước A-lơ-mãn: Hãng Hamburg Amerika, đóng chiếc Bismarck trọng tải 58 ngàn tấn; chiếc Tirpitz 30 ngàn tấn và ba chiếc tàu bươm mòi chiếc trọng tải 22 ngàn tấn.

Thị u-tàu Vulkan (ở Brème) đóng 9 chiếc tàu khởi trọng tải mỗi chiếc là 18 ngàn tấn.

Tại u-tàu ở Presburg đang đóng 3 chiếc tàu bươm lớn để chở bộ hành và hàng hóa, nay lại có người đặt thêm 2 chiếc khác nữa.

Tại Coestmunde đóng hai chiếc tàu bươm trọng tải mỗi chiếc là 17 ngàn tấn. Hãng Hamburg Sud Amerika đóng chiếc Cap Polonto.

Hãng Norddeutscher Lloyd đóng chiếc Kolumbus và chiếc Hindenburg trọng tải 35 ngàn tấn, chiếc Machsen và chiếc Zeppelin mỗi chiếc 14 ngàn tấn, và 12 chiếc khác mỗi chiếc 12 ngàn tấn.

Hãng tàu Afrika đóng 6 chiếc; hãng Hausa đóng 8 chiếc; hãng Kosmos đóng 10 chiếc, trọng tải từ 9 ngàn đến 13 ngàn tấn.

Một tên lính can đởm

Tên Jean Capan bẹp sở liệp-binh, 23 tuổi, sanh ở tại Nice mới đặng thưởng thợ Croix de guerre và bửu tinh nam phẩm.

Việc hùng dũng của tên bẹp Jean Capan thật là đáng thuật lại cho chư-vị khán quan nghe.

Ngày 9 Novembre trước ngày xấp chiến, tên Jean Capan làm lính thông tin trong cơ linh thứ 3.

Khi họ quan thiêu-ủy nói với nó rằng: Capan! mi không thấy sao ở trong rừng đó tình những lính A-lơ-mãn. Tên Capan coi lại thì thấy lính A-lơ-mãn núp đầy ở dưới hang trái phá nỏ.

Quan thiêu-ủy ra đầu cho quân lính đứng bắn trong hướng đó nữa, còn tên Capan thì cầm súng gần lười lê đi nhẹ nhẹ đến nơi chỗ đó. Khi đến nơi tên Capan đưa súng lên mà nhắm, và biểu quân A-lơ-mãn phải hàng đòn, nếu tên nào rụt rịt thì phải bị bắn liền.

Thầy tên Capan can đởm như vậy, quân lính A-lơ-mãn đều sợ sệt. Trong bọn ấy có một ông quan là A-lơ-mãn đã tự lên trước mà hô lớn lên Ca-ma-lát, rồi lại dạy qua quan thiêu-ủy bị thương và 24 tên lính mà ra đầu biểu hàng đòn. Nên một bọn ấy kéo nhau một độc mà theo Capan về đến địa huyết.

Khi dẫn bọn ấy về đến địa huyết rồi lại nghe quan thiêu-ủy nói rằng trong hang trái phá nỏ đó, chỉ còn 8 tên lính nữa và một vị trung-búy. Capan lãnh mạng ra đi nữa, cũng đầu về nội quân chính có quan phó trung-ủy không chịu hàng đầu nên bị phát súng ngay trên đầu mà thối.

Thầy vậy cả thầy bạn lính đều khen ngợi và gấm ghê cho tên Capan.

Lính tinh-nghệ Y-pha-nho
Ở bên Đại-pháp có nhiều người Y-pha-nho xin đi tình-nghệ, nhưng mà chậm đặng có 6500 người mà thôi.

Họ đánh tại Marne: Aisne, Champagne, Yser và nhiều trận tại Somme, và lại có nhiều người gởi qua Gallipoli, và Salonique, cả thầy đều đặn đi và bèn chí lăm.

ÔNG NGHIỆP-SƯ NHỰT NINAGAWA LUẬN VĂN-MINH PHÁP-QUỐC

(La Civilisation de la France par M. Ninagawa professeur de droit à Kyoto.

Bản-quản đem bài của ông nghiệp-sư trưởng luật khoa tại Kyoto để khán quan hiểu biết tình người. Nhựt với người Pháp liên lạc với nhau. Có sự nã là đều trọng hệ trong việc ngoại giao của Pháp-quốc là sự chiếm đất Salonique với cái bài tổng luận sau chót là hai đều khán quan nên suy nghĩ cho đích xác.

Bài này Bản-quản trích lục ở báo l'Informateur d'Extrême-Orient đã đăng báo tại thành Tokio và tại thành Paris.

I. Oai quyền Đại-pháp. — Cả hoàn cầu đều rập một tiếng mà ngợi khen thế lực Pháp-quốc đời vua Louis XIV và đời hoàng-đế Napoléon I. Nhưng vậy về sau cũng có kẻ dám nói rằng khi hoàng-đế Napoléon I. và cháu Ngài Napoléon III, bị phế đoạn, thời khi số Đại-pháp-quốc phải suy vi. Những kẻ xét đoán thế ấy thật là lảm lảm. Ai coi cho kỹ việc chánh trị ngoại giao của Pháp-quốc khoảng năm 1830, 1840, 1859, thì mới thấy rõ thế lực của người Pháp trước sao sau vậy; đầu cho Pháp-quốc thất trận năm 1870 thì oai quyền không kém bớt chút nào.

II. Đại-Pháp-phủ cường. — Đại-pháp thật là một xứ đại-phong nghi.

Các nước liệt cường đã nhờ Pháp-quốc cho vay tổng cộng cả thầy là 18.129.482.000 quan tiền vậy.

Từ năm 1874, Pháp-quốc đã cho vay ra các nước lớn cùng là nước nhỏ, từ đại Nga-la-tu, cho đến tiểu Venezia là tính cộng được là 8.667.688.400 quan tiền vốn: số ấy thiệt là cao giá, nhằm lúc ấy nước Pháp phải trả năm ngàn triệu tiền bồi khoảng cho Đức-quốc là số tiền xưa nay chưa hề nước chiến-thắng đòi nước bại-tích số tiền to như vậy. Vậy thì phải khen ngợi sự giàu có của dân Đại-pháp.

Nước Pháp giàu có như vậy không phải nhờ tiền bạc dưới đất nên mà chung lên thành lính, song là bởi nhờ dân Đại-pháp cần cần siêng-năng, và nhờ cuộc sanh nhai trong bọn xứ rất mau tiến bộ. Cũng có kẻ tưởng rằng nước Langsa được thâu tiền bạc nhiều là nhờ thâu thuế những dân ngoại-quốc đến đùm dậu ở đất Pháp, mà lại nữa cũng là nhờ dân Pháp hay cần kiệm. Quả thật vậy người Langsa cần kiệm và ham công ăn chuyện lăm học các dân khác ở hoàn cầu. Nhưng tuy dân ham tiền bạc tuy liêm từ đồng mà nên giàu có mà thôi, song lại đã bày ra nhiều phương hay để lập tư bản, nhà nước thì dùng kho nhà nước mà đem hỗ trợ cho cuộc sanh nhai được thịnh phát.

Nghề làm ruộng một ngày một mớ mang, cuộc công nghệ tân bộ, cuộc thương mại với các nước ngoài rất thịnh hành. Dầu nhậm buổi ngồi nghèo bầy giờ thời cuộc xuất cảng cở tăng thêm mãi, coi lại năm nay xuất cảng bội nhiều hơn năm ngoái.

Dầu cho quân nghiệp thì nó chiếm hết các miền hương bắc, là trung trọng công nghệ Pháp-quốc, thì chưa thiệt hại là mấy, vẫn Đại-pháp còn nhiều thuộc địa rộng lớn cuộc sanh nhai ở những nơi ấy cũng là hưng vượng một ngày một thêm. Ấy rõ là Đại-pháp-quốc càng ngày càng giàu to.

III. Binh mã. — Nhơn số nước Langsa là 39 triệu. Đến lúc đánh giặc với Đức-quốc, thì chính phủ Cộng hòa Dân-quốc Langsa chiếu được 6.500.000 lính mà gởi ra giữa chốn sa-tràng. Còn bên Đức-quốc non số là 70 triệu mà chiếu được có 9 triệu binh mà thôi, lấy hai số này mà so sánh thì quá lòng nhiệt thành ái quốc của dân Langsa rất trội xa những dân lân cận. Từ trước mới có nói giống Langsa, thì không dân nào bên Âu-châu được danh tiếng can đảm cho bằng dân Langsa. Duy đến năm 1870 phải thua Đức-quốc mà mất tiếng cường-quốc một lúc, đến trận gớm ghê này mới thấy dân Langsa oai phong lẫm liệt hơn quân Đức bội phần.

Bởi dân Langsa đã thắng quân Đức nhiều trận vang danh như trận La Marne, trận Champagne, trận Somme, rồi sau hết đến trận Verdun, binh Langsa giết binh lính Đức với số kẻ chẳng xiết, trong trận ấy 4 muôn lính Đức bị trọng thương mà thành Verdun hơi còn vững đứng.

Tiết thay, binh Langsa chưa được cuộc đại thắng hiển vinh như đời vua Napoléon thứ nhứt, nhưng vậy chưa hề thấy đời nào Pháp-quốc được những binh tướng có tiếng mạnh bạo lễ nghi cho bằng bây giờ. Nhà hóa học Langsa đã gây nên chẳng biết bao nhiêu là binh khí hoàn toàn. Bề can đảm, nhân nại và vững chí chắc gan tốt

chúng, ai mà thấy lạ mắt thời mới biết lời khen không quá đâu. Binh pháo thủ của Đại-pháp càng tuyệt diệu, hiện nay ở trận trường những khẩu súng đại bác kiểu mới và to lớn đã phá hai quân nghịch cách gồm ghê, xe chiến automobiles và máy bay đồng thếm rất mau chóng và lại nhiều đề vận tải trong phạn và do thám quân nghịch.

Nội ba thế kỷ chơi đây, thì có binh của Langsa đệ nhứt danh tiếng cả hoàn-cầu, ấy cũng nhờ sự siêng năng cần cần công ăn việc làm mới được như thế.

IV. — Tài giao thiệp. — Từ ngày ông Bismack đi yếu bớt oai quyền, thì Pháp-quốc đã kết niềm hòa hiếu trước liêt với Nga-la-tu, rồi đến năm 1902 lại thân thiết với nước Italie và năm 1904 kết thân với nước Anh. Nhờ nước Pháp thì nước Anh và nước Nga lại giao thiệp với nhau, như vậy nước Pháp gây nên một hội giao-bảo mới, để làm bại hoại cường quyền Đức-quốc. Nhờ tài giao thiệp thì Pháp-quốc lại được trường kinh học, bởi ấy các liêt-cường hòa hiếu đã đành chọn kinh đô Paris để làm chốn đô hội của các sứ trong khi thương thuyết. Chánh nơi ấy các sứ phải giải những vấn đề về việc võ bị, lý tài, và việc sanh nhai được thịnh chiến tranh. Cái tài giao thiệp giỏi hơn các nước Đông-minh đã gây nên cho Pháp-quốc quyền chuyên chế hết cả thấy những nước ấy. Lối chánh trị của Pháp-quốc đã khiến cho xứ Salonique về tay Pháp-quốc kiểm tinh, thì lối chánh trị ấy chẳng khác với lối chánh trị của vua Napoléon đã dùng mà kiểm tinh nước Ai-cập ngày xưa.

V. — Cuộc văn-minh Pháp-quốc. — Lòng ái quốc mạnh mẽ của dân Đại-pháp làm cho chúng tôi hiểu biết sự giáo lịch của dân Pháp thật là tuyệt diệu.

Có nhiều khi người ta biếm nhẽ Phong-hóa của người Langsa rằng: Phong hóa bạc nhược của dân sự đời. Ấy là lời những kẻ đã học lớn của quân Đức mà thôi. Quan Bismack thắng đại trận năm 1870 thì đắc chí mà cao rao lên rằng: «loại giống latinh đã to nhiều đầu biến hoại rồi.» Thiệt là lảm lảm.

Người ta cũng nói nữa rằng người Langsa đã ra sự kiêu xa và mê đều hoa nguyệt mà phải hư phong bại tục. Thiệt là những kẻ ấy không hiểu tình trạng hiện nay nước Pháp mới đặng nói như vậy.

Ở nước ta có nhiều vị đã trường minh thấu hiểu hết văn minh Âu-châu, đã trường minh hiểu mấy đều của Đức-quốc giáo hóa thì là thuộc hết vạn sự hết cả hoàn cầu. Ấy là mô tưởng quá mà ai thời? Những kẻ mơ tưởng ấy là những kẻ phục sự của Đức-quốc. Hân thiệt dân Langsa ít hơn số hơn dân Đức, dân Áo và dân Nga. Song ít dân hơn mà tài tình hơn, dân Langsa có tài hơn mà dạy dỗ cách trị, nghề nghiệp và những cuộc học về võ bị, về quốc chánh và xã hội.

Về văn minh tân bộ thì chẳng nước nào hơn Pháp-quốc được. Những vị nào mà muốn học biết những xã hội nào văn minh hơn, sẽ phạm một điều lỗi nặng nếu không học đến Pháp-quốc.

VI. Lời tổng luận. — Trước ngày Nhựt-quốc phục hưng, người Nhựt-bản chúng tôi đã đi học trường Pháp, đã giao thiệp, đã thân thiết cùng

người
thắng
cường
mắt c
sự m
quốc
quan
đại đ
tôi.
Từ
hóa n
cổit
muôn
quốc
học.
Ng
lời ng
Pháp
ở b
suy c
Bà
đồng
(a) l
Ào-q
hầy s
sái v
pho l
chiến
nếu l
phải
nhân
và q
Gần
tôi đ
sự pl
xem
mở
mặt
dịch
(Đi
TIN
Đức
Bộ T
tiếp
kinh
Ni
19 th
1917
viên
đức
quan
thôn
Tò
Tr
ràng
đã n
chân
lý-t
Ngài
trinh
Nam
pho
chính
thôn
thời
cờ
nhĩ
cao
ngài
đượ
việc
là đ
trần
nhờ
nhữ
Bờ

người Langsa. Từ ngày Đức-Quốc thắng trận năm 1870, thì chúng tôi bị cưỡng quyền ấy làm khuất lấp con mắt chúng tôi, bởi vì chúng tôi ham sự mới là thì chúng tôi sang đến Đức-Quốc, chúng tôi quyền liên với bọn quan lính Đức mà để cho chúng nó dự được một phần quyền lợi chúng tôi.

Từ ấy mà đi lòng người Nhứt lại hóa nên xa cách nước Pháp. Bởi ấy có ít người học tiếng Langsa, người muốn học cho biết văn minh Pháp-Quốc thì lại đi theo tiếng Langsa mà học.

Người Nhứt-bôn ta háng cứ tin theo lời người Đức đi nghĩ biếm nhẽ nước Pháp, coi như là một nước suy đồi ở bên Thái-tây, chớ không ai chịu suy cho rõ thì phi.

Bây giờ nước Nhứt của ta hóa nên đồng-minh với nước Pháp, thì nước ta lại nghiệp thì với nước Đức và Áo-Quốc. Vậy thì hơn dịp này ta suy sự lại cùng phá những điều in tri sai về Pháp-Quốc, ngõ hầu niềm giao hảo lưỡng-Quốc càng gắn bó càng chắc keo son. Việc giáo giục chúng tôi nếu không nương theo văn minh của nước thì khổ mà tiến bộ. Chúng tôi phải tỏ cho người Langsa đang rõ phật sự chúng tôi hơn mà thế nào và quyền lợi chúng tôi bao nhiêu. Gần Pháp-Quốc chừng nào thì chúng tôi được nhờ ích lợi chừng ấy. Xem sự phú cường, xem cuộc binh sĩ, và xem tại sinh nhai của Pháp-Quốc thì mới rõ là một cõi dân giàu nước mạnh ở hoàn cầu, chớ nghịch khổ mà địch lại cho nỗi.

ĐP NINAGAWA.

Professeur de Droit à l'Université de Doshitch (Kyoto).

(Dịch báo Bulletin financier.)

TIN CÁC NƠI GỖI CHÚC HẠ QUAN TOÀN-QUYỀN SARRAUT
(L'arrivée de M. Albert Sarraut)

Đức Hoàng đế Khải-dĩnh có sai quan Hộ-Bộ Thượng thư đến Saigon dâng nghinh tiếp quan Toàn quyền Sarraut và tở lời kính chúc như sau này:

Niên hiệu Khải-dĩnh nam đầu, ngày 19 tháng chạp unnam, (12 Janvier 1917) chúng tôi là Nghị-viên Co-mitê viên Việt-Nam kính đương ý chỉ của đức Hoàng-đế nước Nam tở lời gửi chúc quan Toàn- quyền Sarraut Tổng thống Đông-dương.

Từ ý chỉ như vậy:

Trình Qui quan

Trẫm lấy làm hân hạnh, hay tin rằng Hội Công-đồng bên Chánh quốc đã nhậm chức ý kiến của ngài về việc chánh trị cũng chỉ một mang cuộc lý-tải trong cõi Đông-dương này. Ngài đã nghĩ nghĩ một bên chương trình lo khai dân trí cho người Việt-Nam bước vào đường tân-bộ, giữ gìn phong tục của dân trong nước, tu chỉnh dần công-ích hiện-hóa và cho nhân dân Annam chung lo việc nước thêm nhiều nữa. Khi ngài trong trần cõi này lần trước thì ngài đã có làm nhiều việc đại khai làm cho thấy chỗ cao kiến cũng việc thượng trị của ngài thật biết hơn vật xưa này, các đều ấy làm cho nhân dân trong nước được hưởng nhờ vô số.

Chương trình của ngài là lo cho việc chánh trị được hóa hườn, thiết là âm hiệp với chỗ sở quyền của trẫm. Nếu làm được theo đó thì trong nước trẫm ắt được thanh lợi, và nhân dân được hưởng hồng phúc. Bởi vậy ngày nay nên trẫm sai quan

Hiệp-biên đại học-sĩ, nghị-viên trong Co-mitê viện sung Hộ-bộ Thượng thư, là Đoàn-dĩnh Duyệt, hộ chiếu chỉ của trẫm mà được cho ngài, và chúc mừng ngài mới đáo nhậm và cầu cho ngài quí thể được bình an khương lợi.

Và lại quan Toàn-quyền có tiếp dâng của quan Hình-bộ thượng thư Tôn-thất-Hân một tờ giấy thép như vậy:

Huế ngày 23 Janvier 1917

Kính chào mừng quan lớn mới tới bình an vạn phúc.

TỜ CHÚC MỪNG CỦA ĐỨC VUA CAO-MÊN

Các ông hoàng Cao-mên đến nghinh tiếp quan Toàn-quyền Sarraut có dùng cho ngài một tờ chiếu của Đức vua Cao-mên như vậy:

Đức vua Cao-mên Prêa Bat samdach Prêa Sisowanay kraykeofa Solalay Prêa Chau Trung Campuchiaê Thipppey kính mừng quan Toàn-quyền Đông-dương Albert sarraut tại Saigon.

Trình quan Toàn quyền

Chánh phủ Đại-pháp chỉ sai ngài tới nhậm Đông-dương này thật là một việc phù hợp với chỗ cả xứ, về việc chánh trị giúp quần với dân bản quốc, công cuộc ấy đã làm kinh dinh rồi, sau đây lại còn kinh dinh thêm nữa.

Muốn tỏ cùng ngài rõ tấm lòng thân ái và thành tín của trẫm thì trẫm cũng có ý tỏ cùng quan Thống sự Cao-mên rằng trẫm muốn thân hành đến Saigon mà tiếp rước ngài rồi dâng mà cảm-lạ ngài về những công cuộc của ngài đã làm cho nước Cao-mên, nhất là việc tu bổ đền đài của trẫm lại và các Sở cần ích cho quốc vương, công việc làm rất xứng đáng cho Đại-pháp bảo hộ và ý theo quyền phép của dân ta, ấy cũng nhờ ngài giúp sức.

Nhưng mà nhậm lúc Trẫm đi không đặng, nên trẫm xin quan Thống sự thay mặt cho trẫm mà chào mừng ngài và cầu xin cho ngài cũng có quí quyền của ngài đều đặng vạn sự lành.

Các quan kể sau đây là sứ của trẫm sai xuống nghinh tiếp ngài: ông hoàng Sisowath Monivong là thân tín của trẫm và đương kim lãnh chức Hiệp lý quan.

Ông hoàng Réachea Vatadey Norodom Phanuvong là thân đệ của trẫm, nghị viên trong hội tôn-thần.

Ông Olnha Veang Thinnh, Hộ-bộ thượng-thư, trấn điện-dại thần-ông Oknha kralalahom soh Diệp là thượng-thư bộ thủy quân, và canh nông cũng đương môi.

Mấy sứ thân ấy sẽ trình cùng ngài rõ việc nước của cùng nhà nước Đại-Pháp là nước bảo hộ ta, vì hơn quyền, công lý và văn minh mà gây cuộc bình đẳng đương đánh cho mau toàn thắng.

Trẫm xin ngài nhậm tình Trẫm.

Và lại quan Lai-bộ thượng thư Cao-mên có tở điện tin xuống như vậy:

Nam-vian ngày 22 Janvier 1917

Tôi hơn danh các quan đại-thần liêu-hữu của tôi và tôi nữa đồng xin quan lớn rõ tấm lòng thành kính của chúng tôi với Chánh phủ Langsa và tình thân ái của chúng tôi với quan lớn. Chúng tôi hứa với quan lớn rằng chúng tôi sẽ tâm tâm mà trợ lực cùng quan lớn đặng lo cuộc tân-hóa của quan lớn làm trong cõi Đông-dương này.

Ký tên Sathavong

Lời bộ thượng thư Cao men quốc

Tin chúc mừng của các quan

Hà-nội ngày 21 Janvier 1917

Quan Chánh thanh-tra thuộc địa lãnh chức khâm-sai, gửi cho quan Toàn-quyền Saigon.

Tôi lấy làm tiếc mà chẳng đặng đi hầu đón lúc ngài đến Đông-dương. Tôi xin thay mặt cho các quan Thanh tra thuộc-địa cầu xin cho ngài và linh phụ hơn được bình an quí thể và nhậm lấy lòng thật tình của chúng tôi.

Ký tên Phêrivong

Hà-nội ngày 22 Janvier 1911

Quan Thống sự Bắc-kỳ gửi cho quan Toàn quyền Saigon.

Tôi kính tỏ cho quan lớn rõ cả và hơn dân langsa và Annam một lòng tin cậy. Quan lớn là một vị Toàn-quyền ở ngoài mặt trận mới về, và lại trước đã có trải nhậm Đông-dương rồi ắt thông hiểu thời vụ và có lòng yêu mến xứ này.

Tôi kính xin chào linh phụ hơn và nội quí quyền.

Huế ngày 21 Janvier 1917

Quan Khâm sự Trung kỳ gửi cho quan Toàn quyền Saigon.

Tôi hơn danh cả và Tây, Nam quan văn quan võ và điền chủ xin kính chào mừng quan lớn mới đến và nhậm lấy lòng trung hậu của dân bản quốc, của các quan hảng lo cho Mân-quốc đặng toàn thắng.

Nam vian 22 Janvier 1917

Quan Thống sự nước Cao men gửi cho quan Toàn quyền Saigon.

Tôi hơn danh các người Langsa tại xứ Nam-vian xin tỏ cho quan lớn rõ, chúng tôi cả thay đều ước ao hiệp lực với quan lớn mà lo công cuộc thịnh vượng tại Đông-dương, chúng tôi xin tỏ lòng thành kính và trung hậu với quan lớn.

Đức vua Sisowath có cây lời trao lời cùng quan lớn rằng: ngài kính chào và tỏ cho quan lớn tin chắc rằng dân Cao-mên cả thay đều giữ lòng trung hậu với Đại pháp và quan lớn.

Namvian 22 Janvier 1917

Quan Hội trưởng phòng thương mại gửi cho quan Toàn quyền Saigon.

Quan Hội trưởng và các nghị viên phòng thương mại, canh nông, hơn danh các người kỹ nghệ thương mại trong xứ Namvian kính chào mừng quan lớn mới đến, và xin quan lớn nhậm lấy lòng thành kính của cả thay

Hanoi 22 Janvier 1917

Ông Laumônier gửi cho quan Toàn-quyền Saigon.

Nay quan lớn trở lại trọng trấn cõi Đông-dương, tôi xin thay mặt cho phòng canh nông và các người điền chủ xứ Bắc-kỳ và hương Bắc xứ Annam mà kính chào quan lớn. Phần riêng tôi kính thêm quan lớn và cả bần quyền.

Nay kính

Ký tên Laumônier

Quan Đốc lý thành phố Hanoi gửi cho quan Toàn quyền Saigon.

Nay nhậm lúc quan lớn mới sang trưng-nhâm cõi Đông-dương.

Tôi hơn danh hội đồng thành phố và hơn dân Tây, Nam thành Hanoi kính tỏ lòng thành kính của chúng tôi cho quan lớn rõ thấu, và lòng nhiệt thành của chúng tôi với chánh phủ cộng hòa mà lo cuộc toàn thắng.

Hai-phong 22 Janvier 1917

Hội trưởng phòng thương mại gửi cho ông Sarraut Toàn quyền Saigon.

Cả thay nghị viên phòng thương mại lấy làm hân hạnh mà chào mừng quan lớn mới trở lại Đông-dương. Phòng thương mại sẽ hết lòng trợ lực cùng quan lớn mà lo làm cho Đông-dương trở nên thịnh vượng.

Hanoi 22 Janvier 1917

Cả phòng thương mại gửi cho quan Toàn quyền Sarraut Saigon.

Nay quan lớn trở lại trưng nhâm Đông-dương Phòng thương mại Hanoi hơn danh các người buôn bán, các người nghề nghiệp kinh chào mừng quan lớn, và xin quan lớn chắc rằng chúng tôi sẽ lo giúp cho cuộc toàn-thắng ngày sau và xin quan lớn tin tưởng chúng tôi sẽ trợ lực cùng quan lớn mà lo mở mang cuộc buôn bán và kỹ nghệ trong thuộc địa cho có công hiệu.

Hanoi 22 Janvier 1917

Ông Finot gửi cho quan Toàn quyền Saigon.

Tôi xin quan lớn nhậm lấy tình trung hậu của vị trưởng Pháp học tại Viêngdông này.

Hai-phong 22 Janvier 1917

Tôi hơn danh các nghị viên tại Bắc kỳ kính chào mừng quan lớn mới đến và xin quan lớn nhậm lòng trung tín của chúng tôi cùng quan lớn và cùng chánh phủ langsa.

Ký tên Thu.

SAIGON THỜI HAI
(Propos d'un Saigonnais)

Hôm chiều thứ bảy, 12 février 1917, nghe người quen nói ở Gò Vấp có chợ đêm (Kermesse) vui lắm. Bởi tanh ham chơi nên về nghe ở đâu vậy, có thiên hạ đổ hội thì thế nào cũng men tới coi cho biết. Nên chiều thứ bảy mới năm giờ, đã lật-đặt xe soạn áo quần đi một chập bên ghé thăm mấy giờ bởi còn sớm nên nghĩ thêm bằng uống một ly quit-ky (Whisky) khai vị, rồi lại ăn ba miếng đỡ lòng. Đoàn mới lên xe lửa đặng đống vô Gò Vấp. Khi lên xe gặp bạn cùng hàng huyện vạ dật hỏi, lại có M. X... nói: Á M. N... chẳng biết ai bày cuộc lễ ấy ư hay ra chơi vậy mà có ích chi chăng?

— Nghe hỏi vậy, tôi bèn trả lời: Tôi muốn hỏi thầy, thầy lại hỏi tôi.

— M. X... lại nói: Ủa sao vậy, thầy có mua Nhứt-trinh Luc-linh-tần trong ấy không có, nói tới cuộc chơi đó sao?

— Tôi trả lời: Có thầy nói chi đâu, hay là người bày cuộc lễ ấy chẳng có gì hơn-chính cho báo-chương, nên quan Lục-tính không nói đến chơi gì.

— M. X... lại nói: không có lý nào người bày cuộc lễ đó, mà quên việc rao báo cho cả mọi người Annam ở các nơi biết vì là việc làm phước chung, và lại tới nghe nói trong Nhứt-trinh có nói mà.

Đang nói chuyện với M. X..., có nhiều thầy cũng nói: à bọn tôi cũng nghe thiên hạ đồn nên tôi đi đây, chớ cũng không thấy Nhứt-trinh quốc ngữ nói mà biết.

Bồng xe lửa thôi quết quết, bộ hành chen nhau mà xuống, mới hay Gò Vấp đã đến nơi. Bước căng xuống thấy thiên hạ đông vậy, trong bụng bện nghĩ thăm, may là không ai hay biết, phải chi cả thấy đều hay, thì chắc còn đông hơn nữa. Chừng tôi mới theo thiên hạ đến nơi, có mấy chú hương làng gác của tôi: muốn vô coi phải trả 5 cái. Múc 5 cái vô coi chơi cho biết. Vừa bước căng vô trong, lại có mấy cậu nhỏ nhỏ 8, 9 tuổi, bện áo dài, bích khen đen, men niện chạy lại đưa một miếng giấy, tay vịn lấy, miệng vừa đọc, mới hay là lễ chợ Hóm bày đặng lấy tiền giúp cho nhà thương Đông-dương cũng là giúp cho hội Hồng-thập-tự.

nén bèn móc túi lấy 6 cái (bạc cắt còn trong túi) mà để nhẹ trong quần. Đi thẳng vô chùa thì thấy chừng dọn cũng thường thường, bước qua thì thấy hát bội. Ở một vòng thì thấy cuộc chơi những là múa-bông (đồ chơi của mấy chi bóng) quay số, có một vị đi góp tiền, đờn Annam đờn langsa, bông dục lúc lắc, v.v. Thấy thiên hạ vui chơi cũng bắt chước vui chơi, chớ kỳ trung chẳng thấy chi là mất.

Khi ra về thăm tiếc, chẳng mấy khi lập dựng một cuộc chơi mà lại đặng giúp ích cho bạn đồng ban ta mà thiên hạ nhiều người ở xứ khác không hay biết, đặng đến trước là mua vui, sau giúp ích cho nhau.

Ra về tôi tưởng có khi việc hao tốn cũng nhiều, nhưng mà tiền đâu vô không biết mấy, phải chi các nơi hay biết, chắc tiền quyền cũng có mấy ngàn.

NGO-VĂN-VĂN.

Có nhiều vị khán quan viết thư hỏi B. q. ngày nào có chợ hôm thị Gò-vấp, vì B. q. không đặng giấy chương trình về cuộc lễ cũng là chẳng có ai cho hay, nên B. q. chẳng biết sao mà trả lời. Đến ngày nay mới hay thì đã muộn rồi xin chớ vị khán quan miên lỗi,

B. Q.

Tùy gia phong kiệm
(Sur l'économie domestique)

Tạo hóa sanh người ba phẩm thượng hạ trung lại phân làm ba tổ trước mắt thấy sờ sờ, hẳn thật hơn hẳn sự phân đầu thiên ai sang cả hơn hình chảnh nên tất đố cũng bắt chước se sua thì sự hiểm nghèo nó gây tới cho mình ăn năn đã muộn, làm sao cho kịp.

Như cõi Nam-kỳ, phần nhiều hơn hết quê đất nghèo nàn quanh năm nường nào theo bưng bao đồng ruộng, chỉ nhờ cấy sâu cuộc bầm chi độ tháng ngày, công nghệ vốn không thông trưởng vắng bặt, duy nhờ ba hợp lúa xây dựng gia đình, còn người phú quý thông minh coi ra ít lắm bởi vậy cho nên mấy nhà nông phu đầu mùa giải nắng xot con mắng thào mớ hôi rình hết sức bình sanh mới cây cấy được năm ba mẫu ruộng sao mà vô viên bị, bỏ quên phứt thú lạn ngạch tiêu đầu, thấy người phú túc ăn mặc đồ đen cũng bắt chước

phần bi đưa sấm theo cho kịp, nghĩ lại mà coi một vựa lúa kia rộng lớn dẫu xúc bót đôi ba trăm gia, khuyết chừng một khuynh mà thôi, còn có một muốn bắt chước tôi mười, quả giúp giàu cho khách trả, tôi thường thấy rõ gần tới tết các tiệm khách đã soạn trước sẵn rồi lựa xuyên lảnh van cho cùng các thứ hàng chớ đem đi bán, lựa khôn thiệt thứ nào mới tốt để bán tại chợ búa châu thành, vì nhiều người từng trải biết xài hay chớ khen lựa chọn, còn những hàng lưu trữ chất để tại tiệm lâu năm đã vô xử mục phải chớ bán khắp theo ruộng rẫy, thương hại cho người nông gia thiếu thốn nghèo nàn chẳng xét nghĩ thân su, cũng mua sấm theo người phú hộ, tánh tình từ đức chẳng chịu thua ai, hèn chẳng có tiền dư tính mua chịu ngoài ngày đồng lúa bán 1 cái quần lãnh biên số mười giá rẻ ràng, còn các món khác tùy giá thấp cao cũng gài vô hột lúa, tôi nghiệp cho mấy kẻ chưa từng thấy của mua làm lãnh Quảng hàng Chà cũng tính giá theo đồ thượng hảo, nghĩ mà coi lãnh 1 quần 10 giá như tới mùa giá lúa sáu bảy cái chẳng nổi làm chi, tháng như lúa phải giá 5 năm nhâm Tý 1912 mới giá tới một đồng rưỡi một đồng tư, oan biết bao nhiêu mà kể, trong chòm xóm có một ít người biết xét thấy vậy giặc ác hơn thua họ cũng chẳng nghe điều trái phải người thì nói ở đời không ăn mà đời chết làm gì, người lại nói đặc như nhứt trí như nhứt, nhảm mất đưa chơn tới đây hay đó, hẳn thấy khách ghé hàng dẫu lại chật nức kẻ xuống người lên, thương thay là mất thấy món nào cũng vira lòng dèy y quen biết mấy năm nay cũng chỉ khách mà chú khách cũng quá khôn biết lựa kẻ làm ruộng ít nhiều bán chịu không sai lầm một mảy, đến mùa cắt gặt đồng trả hết lúa mà họ hay còn, sự bắt đất dĩ phải mớ mắt mau chưng tam thập lục kế, bán đi đi đào vô thương sách, đã đành nhảm mắt đưa chơn, lúa có một ng tới mười, bắng ở lại chịu đời sao cho thâu, tỷ ấy bởi mình muốn sang như công-tử bốt nhòm nha con vô sảnh á Hăng, đánh liều trời nổi phiêu lưu may gặp khách đồng hương có hỏi tôi, cũng còn tán ít câu chữ nghĩa thì giả vụn giả, lại nói vậy như hoàng-thiên sanh ngã, cha chĩa nói sách là đời, sao chẳng rằng nói một

câu nữa. Ở hồ tam thôn cho trọn câu hát khách mới là vui cho chớ, còn có người lại nói mấc chữ đoan trường nên mới lao đao lặn lội, ấy là lời họ nói chứ đó đa cho đi cũng phải như phần Tụy-Kiều chịu đoan trường 15 năm mãn hạn còn mấy vị lẳng phai này chắc chẳng có hạn nào vô chặc chà trả hết rồi, vậy đoan trường này có đoan trường nào hơn, đồng bang ới, xin cấp tào hồi dài vô vô đoan bẻ hậu bị chớ se sua theo buổi cuộc đời tuổi chẳng chờ ta hề y phục tùy đươn tác tự nhiên 'khỏi' lạc.

Than ôi! nói ra thế lẽ nặng lời để vậy thương hại cho đời lắm ru.

HUYNH-TRUNG-NGHĨA.

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG
(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà nước... 3 f. 25
Giá lúa, ta 68 kil. chớ tới nhà máy Cholon (bao trả lại) : 2 s 10 tới 2 s 15.

Cuộc làm phước. — Quan-Tham-biên Châu-đốc gửi cho Hội-đồng-thập-tử 13 đồng bạc để đầu của đàn lang Châu-phụ làm phước.

Hội khuyến-học Cần-thơ gửi cho Hội-thành-giá đồ số bạc 125 đồng.

Quan Chánh-tham-biên Cholon cũng gửi 3 đồng để góp hôm tháng Janvier 1917 tại nhà thương Châu-thành Cholon.

Một bà thuộc hội cũng đã gửi 5 đồng để giúp cuộc làm phước ấy.

Hội thành-giá đồ lại được một hộp đựng 225 điều xi-gà để gửi cho các quân lính ở trên tiền mới về.

Bà Bon thay mặt Hội thành-giá đồ ở Sóc-trang cho hôn-hội hay rằng quan huyện Lê-văn-Châu ở Phu-lộc có ý cho linh tinh nguyên số bạc 500 đồng để đem gửi cho Hội-thành-giá đồ.

LỄ KHAI THỊ TẠI GÒCÔNG

(Les Fêtes de Gocong)

Bài chúc hạ của quan Tham-biên Fontaine d'oc

Bản quan Toàn-quyền,

Trước một tháng đây, thoạt khi non đã a ỉnh Gò-công mang tin thương quan đã gần sang trủng nhậm Đông-dương, thì cả thấy ông lên một tiếng rằng : **Quan Toàn-quyền Sarrau trở lại với chúng tôi, thật là đều vinh hạnh cho chúng tôi, vì chẳng những sẽ được thương quân đến với chúng tôi ngày lễ khai Tân-thị này, song lại chúng tôi được trần thuyệt lòng tôn kính Đấng đại biểu của nhà nước Cộng-hoa Dân-quốc sai qua với chúng tôi một lần nữa.** »

Ấy nay, tuy là thương quan mới bước chơn lên đất Nam-kỳ, qui thể vừa về hết sự một lúc trải tâu vey hiền trở một tháng trời, thì thương quan không hề nhàm lời ước xin của dân bần-quốc-hạt này đã hết lòng ái sự mà cậy quan thông-đốc trao lời cho Thương quan, đa những tin chắc, chân thương quan sẽ sẵn lòng đi giã đến tại đây. Cả dân bần-quốc thật là điếc chi.

Bản quan Toàn quyền,

Thật dân bần-quốc tình này đặc chí quá đời bởi chúng tôi thương quan hạ cơ mà vãng tình nhớ trước hết, đa nên là một kỷ-niệm để nhớ của dân bần-quốc và của quan Thông-đốc Nam-kỳ.

Vậy nên dân bần-quốc ở đây đặt tôi ra tỏ mấy lời như là phiên dịch cái tư-tưởng của chúng nó.

Bản quan Toàn-quyền,

Chúng tôi hiệp một lòng một ý, chúng tôi thật một đa yếu mến thương quan.

Cũng một tâm lòng vey thương quan ấy mà chúng tôi cả thấy nhớ đến Đại-pháp quốc yêu dấu chúng tôi, Pháp-quốc rất nhớ từ cần đảm và rất anh hùng mà kêu lên rằng chúng tôi thương mến Pháp-quốc, chúng tôi cần ta Pháp-quốc vì ơn sâu, nuôi nấng đã làm cho chúng tôi, và chắc cho Đại-pháp toàn công thành trản, bất kể nghịch qui lay dưới chơn.

Thương quan đấng nên cao rao lớn tiếng lòng nhiệt thành-ái-Quốc chúng tôi hết chân-Quốc và ở khắp mọi nơi.

Bản quan Toàn-quyền,

Người Annam đã lấy sự trung thành và trí ý khôn ngoan mà làm chứng lòng vey mến Đại-pháp. Dân bần-tinh này thật là con của Đại-pháp, những con ấy nay lại hết tình vey mến mà hiệp với chúng mà cùng mang ba Toàn-quyền Sarrau và lịch-lang, sau hết chúng tôi cả tiến, tung hô :

Đại-pháp vạn tuế,

Tung hô quan Toàn-quyền Sarrau vạn tuế, Chúc Nam-kỳ vạn tuế.

Feuilleton du 15 Février 1917. N° 468

Trình thám tiểu thuyết

(Roman de détective)
CÁI ÔNG KHÔI MÂY
Trộm cướp cả gan

(tiếp theo)

Ông Ninh hỏi. — Đội Học-Nê có nói rõ gốc tích của nó chăng ?

Đặng Phó-Lý nói. — Có, để thình thoàn, tôi nhớ tới đầu sẽ nói tới đó cho nghe :

Nguyên cha của Đur-Bông khi sanh tiể. làm thấy hóa-học (chimiste) người nước Pháp, còn mẹ nó tên Xiêu, lịch sự người mà trác nết, chết tại thành Paris đã mười năm rồi, chỉ là còn sống, Đur-Bông không kể đến. Nhưng mà nó có tài văn học rất tinh thông, lại ôn cơ nghệ hóa học như cha nó vậy. Nó thả theo trường ác-lộ cũng như với hai đười sống ; nó ở tại Luân-đôn tới ba năm thiệt rất phong lưu, không ai nghĩ ngờ chi cả, nó hay giao thông với những tay hung ác tại châu thành, nó có ít lân, là năm cái nua để

bọn tín hữu của nó, mà mấy người tín hữu của nó coi cũng sang trọng lắm. Chừng người ta hay sự gian, đều xét chỗ trú của nó thì kiếm được một tấm bình cơ năm mươi cái lỏi và giấy biên cách thế giả dạng, vì có nhiều cách giả dạng, nó thuộc lòng không xiể, nên phải biên. Nó lại có một năng tình hơn tại thành Luân-đôn cũng tay mực qui chước thán như nó vậy, người này xinh đẹp, nết na đảm thàn, năng xưng tên là Yên-Tinh Huê-Na. — Nó có sáu tên thám-từ để độ chừng linh Tuấn-thành, nhờ đó nó mới trốn khỏi xứ Anh ; nó gặt linh Tuấn-thành bên Luân-đôn được rồi, bây giờ tới phiên nó giả ngụy với chúng ta nữa đó. — Thấy đội Học-Nê lại nói : Sự can đảm, trí thông-minh và các phương thế của chàng khôn ấy ai bị kịp.

Ông Ninh nói. — Thấy đội Học-Nê nói có lý... còn Đur-Bông thì làm sao mà veyợng ngục Sinh-sinh hề ?

Đặng Phó-Lý nói : Các cơ này cũng tại một tên Gát-gian (gardien) là Tim-Cang-La-Hạng đó.

Ông Ninh hỏi. S o vậy ?

Đặng Phó-Lý nói. — Chúng tôi nghe nó thuật lại rằng : Hôm ngày thứ ba rồi đây nó có vào ngục Đur-Bông, một lát chừng nửa giờ người ta vào gặp nó nằm ngay dưới đất, mà mặt đỏ tía của Đur-Bông, trên miêng đa loét thì có một cái ống thực thuốc mà bẻ rồi, chất là đập bẻ (đang người ta không hiểu đưng giống chi ; còn Đur-Bông thì mặt bệc.

Ông Ninh hỏi. — Mà chất vậy phải không ?

Đặng-Phó-Lý nói. — Thiệt chắc vậy, tên bợm mặc y phục của Cang-La-Hạng mà ra khỏi để lao, chất là nó cũng có râu và tóc giả hue hue, nên mới gọi Cang-La-Hạng được. Khi nó ra thì nó đi ngan trước mặt hai tên Gát-gian (người coi cửa) khác, mà cả hai đều không nhìn được sự giả trá ấy. Tôi không hiểu vì sao mà nó có những đồ giả đó, vì tôi hỏi nó vào ngục thì không ai đến thăm nó hết thấy đội Học-Nê nói ở bên Luân-đôn nó cũng có làm một lần như vậy.

Ông Ninh nói. — Lời khai của Cang-

la-Hạng đáng nghi lắm đó.

Đặng Phó-Lý nói. — Quan Tông-ý để lao cũng nói như ngài vậy. Cang-la-Hạng tại khai rằng, lúc nó đang lay mà trở ra thì nó bị Đur-Bông chích nó bằng cái ống thực, chắc ống ấy đưng thuốc độc mạnh lắm, nên chích rồi thì nó bất tỉnh liền, không kịp la lối chi hết, theo lời nó khai thì nó không biết sao nữa, cho đến khi nó tỉnh lại thì nó thấy nó ở tại nhà-thương.

Ông Ninh nói. — Lời khai có ý gian quá, vậy mà nó thiệt mạnh chưa ?

Đặng Phó-Lý nói. — Nó đa thiệt mạnh, nhưng mà bị bắt rồi, chớ chừng rạo tìm đặng Đur-Bông và xét xong nội vụ rồi se hay. — Bởi chúng tôi hết thế truy tầm đầu tích giả tội-nhơn, nên ông chủ sở mặt-thăm, sai tôi qua để ngài hay. Vậy ngài liệu định thế nào ? Có kẻ chỉ hay chăng ?

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-VĂN-CHIM.

Bài chúc hạ của thầy cai Tổng

Hòa lạc hạ

Bám quan Toàn-quyền,
Bám quan Thống-đốc,
Các ông,
Các bà,
Các hương chức làng Thanh-phố Tổng Hòa-lạc-hạ là những kẻ đã gây dựng chợ mới này toàn bằng sắt, thì đã chú cho tôi cái vinh hạnh ra đây chúc hạ Thượng quan khấn đến tạ thì lễ khánh-thành chợ mới.

Trước hết, tôi tưởng quan chánh Tham-biến Fontaine đã được phần danh từ trước về cuộc lập chợ mới này.

Lại tôi dám xưng ngay rằng tôi không biết nói làm sao cho đúng mà tỏ ra:

1° — Tinh vi về và đặc chỉ của cả dân Gò-gông chúng tôi.

2° Tinh cảm cảnh ơn sâu của Đại-pháp mà chúng tôi ghi trong tác dạ.

Nhơn thầy quan Tham-biến chúng tôi giục tâm chúng tôi thêm hàng hái và nhớ thầy ngòi tó lòng cây tin nên tôi đã chịu ra gánh lấy công việc làm như ngài đã giao cho tôi.

Kính các ông,

Tôi xin cảm ơn,

Bám quan Toàn-quyền,

Tôi cảm ơn như lễ thượng-quan.

Bám quan Thống-đốc,

Tôi xin cảm ơn quan lớn.

Tôi cảm ơn thượng quan đã khấn nhảm lấy lời chúng tôi mới mà đi địa đê tọa tọa thì cho cuộc lễ này hóa nên trọng thể.

Thượng quan đến viếng chúng tôi đây ấy là như thay mặt Đại-pháp chính-phủ bảo hộ chúng tôi.

Bám quan Toàn-quyền.

Bám quan Thống-đốc, sự phước lành chúng tôi được hôm nay là điếm chi bảo chúng tôi biết trước chợ mới này sẽ hóa nên hưng vượng ngày sau.

Và chúng tôi trông cậy sự hưng vượng ấy một ngày một tấn phát cũng bằng cuộc báo hộ từ hồi người langsa đến đây tới bây giờ.

Vấn từ 50 năm nay, các quan Tham-biến chủ tịch đã kể nói nhau mà làm huyên thành công việc khó nhọc ở đây, thấy vậy chúng tôi trông cậy được về hậu vận may mắn ngày sau.

Nếu chúng tôi ngó lại về trước, nếu chúng tôi đời một đời đi nơi ở bấy lâu mà xem coi thì chúng tôi thấy những sự gì?

Quả chúng tôi thấy cái địa cảnh thì lạnh này mà chúng tôi đã được lấy một cái tên rất vinh hiển của một người trong con cái trạng danh mang họ của Đại-pháp mà đặt cho là tên Galien, vốn chỗ này trước 30 năm nay là rừng buoi, đầy những thú dữ cùng sinh nhai hay săn địch khi. Khi các ông già bà cả ở trong làng ngời ðam đạo với nhau trên văn thì hay nhắc lại những chuyện xưa tích cũ với nhau trong trí họ dường như thấy ông Lành-bình Tán là thầy từ trung tín của Đại-pháp đang chạy đuổi theo con cop và beo.

Những kẻ ấy phát nhớ đến người lính mạnh mẽ này đang lúc đi bắt thú dữ mà phải vong mạng.

Lại trước 23 năm đây chỉ có một cái lò rượu với vài cái nhà là nghèo khổ ở theo leo giữa chốn rừng buoi này rồi một ít lâu thêm được một ít cang phố ngói.

Khắp mọi nơi xung quanh đây chỉ đầy những ao hồ những nhà không thì tự lợp lang gi hết. Nước không có mà uống.

Hôm nay tại chỗ Galien này chúng tôi thấy một cái chợ cất ngay ngả đờ số là một cái kỹ niệm rất vinh diệu, là một cái chứng rất vững chắc về việc công nghệ người langsa, chúng tôi đã nhờ tài cang của hãng Levallois Perret, vậy chúng tôi lấy làm biết ơn hàng ấy lắm.

Hiện nay chúng tôi được nhiều hộ nước uống được, nhiều trường học, một nhà bảo sanh, một cái nhà thương, một nhà mồ coi. Những ao hồ sinh nhai trước nay đã lấp mất rồi. Đầu đó thấy nhà cửa phố phường cất bằng ngói gạch không có nhà là nào sót lại, đường sá thông lưu đã nhiều lại rộng; hai bên me rạch thì cần đã không còn bùn lầy quắm muối mòng và các thứ độc trùng mà gây nên dịch khi; cả thấy những sự này chúng tôi chỉ nhờ sự cai trị của người Langsa và của Đại-pháp là nước có nhiều con cái đáng khen có nhiều lính tráng mạnh mẽ cả hoàn-cầu đều khen ngợi, thiết chúng tôi chẳng biết đời nào mà đáp bồi ơn ấy cho được. Vậy chúng tôi xin xưng hô tổ tưởng với quan

Toàn-quyền với quan Thống-đốc rằng chúng tôi sẽ lần trưng tậu hiệu với Đại-pháp.

Tôi xin thay mặt các hương chức và các dân sự tỉnh Gò-gông mà hứa thể cả thể về đức ấy và chúc cho giữ thẳng trăn của Pháp-quốc hiện nay đang đánh kẻ nghịch binh lấy nhơn quyền và công lý được tới cho mau hầu làm cho cả nhơn loại được thái bình.

Chúc Pháp-quốc vạn tuế.

Chúc quan Toàn-quyền vạn tuế.

Chúc quan Thống-đốc vạn tuế.

TỰ DO DIỄN ĐĂNG

(Tribune libre)

Từ khi nhà Báo-quan Lục-tính-tân-văn, lãnh quyền trách nhiệm đăng rải hội giống văn-minh trong bốn-quốc ta đến ngày nay; xem lại người Annam mới lo dựng tấm biển Đại-thương lên trong bốn xứ này.

Tuy muốn dựng mà đũa lên chưa nổi mới nửa chừng, bởi vì chưa đăng đồng-tâm nên cất chằng lên, vì sao vậy?

Bởi người Annam ta từ cổ chí kim hằng lo việc ăn học một mối rồi lo việc Canh-nông, chưa từng trãi, việc Thương-mại, nên có ý còn sót, và ép mình chưa đăng.

Cũng thường thấy trong Nam-kỳ có một hai chỗ lập nhà Thương-mại. Rồi cứ một người chủ-sự trong tiệm ấy, đầu dựng ít năm hao mòn chẳng tấn phát đăng. Vì sao là chẳng tấn phát? Bởi nơi mấy ông lãnh quyền làm chủ trong tiệm đó, chẳng hết lòng lo lắng, cho hữu ít Công-ty, muốn làm cái quyền lợi riêng mà thôi, coi mình là trong hậu, coi kẻ đến mua bán tinh, vì người mua bán nhiều người quá mua, ít gặp ông chủ tiệm như vậy, còn phận mình hèn hạ coi khó chịu, nên lãnh đến tiệm china mà mua, china là đi-quốc chẳng biết mặt mình.

Còn ông chủ tiệm không theo điều lệ của Công-ty mà xuất phát, cứ làm quyền riêng hoải, còn muốn tự lợi ra tiền, cái tự-dục đeo theo mãi, bỏ niềm đi chơi, bỏ cho mấy anh tiền-công ở tiệm cũng làm quyền nữa, như trong tiệm không người làm chủ có đầu tấn phát đăng; việc buôn bán càng ngày ầu xuống, số xuất phát ngày ầu hoải.

Trong Công-ty đóm thấy sự bất bình như vậy, thì phải bãi đi, phải là ra chỗ tệ chung, là bởi sự Thương-mại chưa có đáp tới, còn cái chi-thành chưa khấn khích.

Theo ý tôi suy luận mấy ông phú gia, muốn việc Thương-mại cho đăng thành lợi cho bền chặt lần ngày, có con cháu chừng 18 tuổi cho đi học buôn bán chừng 6 năm. Rồi sau lập nhà Thương-mại mới khởi làm.

Trước hết là học ràng buộc cái chủ-y của mình, đừng lãng phí; phải ai nhơn như kỹ, đưng cho cái tư duy theo mình, là cái phần trọng trách của con người, sau là học tính toán những hàng hóa giá là bao nhiêu, thường thiên hạ trong bốn xứ dùng món nào hơn hết, còn sự tồn phi xuất phát trong tiệm thường là bao nhiêu, đăng sao có lập ra, lấy số đó mà đi trong tiệm mình lập, mỗi ngày đều ở trong tiệm, thì nó phải nhập tâm đăng.

Trong sáu năm chẳng phải tốn hao tiền bạc là bao nhiêu, vì mình làm công chuyện trong tiệm cũng có tiền lương một ít, vì mình chịu sự học, nên ăn tiền công ít hơn mấy kẻ không có học.

Bên nước Trung-huê việc buôn bán của họ, từ cổ chí kim đã chẳng biết rồi, có sự sai lầm đâu. Mấy

nhà giàu có con, còn đem cho ở làm công với mấy hãng buôn bán, đưng cho thông thạo, biết việc cần kiem, bỏ lãnh tự-do, rồi về mới cho coi tiệm buôn bán mới khởi làm.

Những mấy tên vô tiem làm tài-phứ" chừng 10-15 năm nó kiem xài đề tiền công hùng với Công-ty. Chừng nó thôi ra làm tiem riêng thì vốn cũng sẵn, mà tư chất của nó cũng khôn khích rồi, như liệu thể buôn bán có tấn phát đăng thì sanh ra nữa, bằng như không thì lo đủ xài mà thôi.

Bởi vậy nước Trung-huê muốn lập một cái hãng buôn bán, nhiều kẻ chọn lựa, vì số người ta đã đưng theo nghề buôn nhiều, dầu người làm chủ tiem bất thành, còn "hiem người chọn lựa. Duy có tập rèn lâu ngày thì phải thành danh.

Ngường trông Đổng-bào xin chiếu cố, thì ngày sau sự buôn bán sẽ thành đăng.

Hương-sư T.

GIA TRUYỀN TẬP
(Recettes utiles)

Thuốc trị ghê hờm

Thuốc dân này xử các thứ ghê hờm nào mà lờ thười lười, đã có thuốc dù các thứ thuốc rồi mà không lành, thì dùng cách này mà khử con vi trùng ra, rồi xử thuốc nội trên dưới vài tuần thì thầy nhuê, Trước hết lấy mỡ s heo chừng 25 grammes rửa sạch bỏ 1/3 chén đầy kin 2 ngày 2 đêm cho có mùi thúi.

Kể cạo thứ rong xanh xanh nơi trên m 1 dất chỗ sáng nước, một cục cũng chừng 25 grammes, rồi mở heo bằm cho nhỏ đem quệt lợ với rong này nắm mỏng theo miệng ghê mà đắp, lấy bông "hùng nước nóng chề một chút alcool de menthe đắp ngoài, lấy vải trắng mỏng bịt lại, một đêm sáng ra mờ bỏ.

Đoạn lấy một cục vôi ăn tiêu chừng 25 grammes, vò trón bỏ vôi lửa đốt coi bằng cục vôi dò như than lửa thì ả chín rồi, lấy ra để nguội, rồi mua 10 grammes Iodoforme (kêu là thuốc thí vàng, có nhiều màu) là dầu cá chi cũng (đặng), máy món này bỏ lộn tán cho thiệt như đưng cho con lợn cợn thì giặt rồi.

Chừng xử nhớ mỗi lần phải rửa

nước pheniquee luôn, rồi lấy (coton) thoa thuốc dán này vô cho đều mà đắp, lấy vải trắng mỏng rịt lại, một ngày một đêm thay một lần, cứ làm như vậy có ý làm da non, thì phải thời rịt nữa, để trông vậy thoa sức không vô miệng ghê mà thôi cho đến lành.

Cách chế rượu chầu (kêu alcool camphré)

Lấy một lít alcool à Bruler, và camphre, (Loong não) bỏ vô, lấy đũa khuấy cho đều coi chừng nào loong-não tiêu hết sẽ lấy muỗng để qua và khác lấy bông gòn mà lọc thì thành ra rượu chầu rồi, để dành dịp nhâm đầu, mỗi tay chạp và sừng hay lắm.

Thuốc trị đau lậu nhiệt và lậu mù

Hồng các một lượng, bạch các một lượng, (kêu là bóng cát vàng và bóng các trắng), Hồng tào một lượng, đường phèn một lượng, ba món bỏ vô nồi sứ nước ba tô kiêu con lợn nửa tô, chơng rót ra tô rồi sẽ bỏ đưng phèn, rồi chề vô nửa ly còi rượu biêng mà phơi sừng một đêm, sáng ra bưng đóng thì; uống, chừng 4, 5 lần như vậy thì hết, song phải cứ đưng ăn thì gà, thịt bò và rượu mà phải tâm rửa cho thường.

Nước, Paómpenb

Hài-dàm

(Pellets anecdotés)

Có một người đờn bà họ thuộc-viên hội Bác-ái bữa kia đến viếng nhà-thương điên. Trong đám điên ấy già trẻ đều vạ đi vira mới làm xam, người đờn bà ấy đi thấy có một người coi bộ hiền-từ bèn lại gần mà hỏi:

- Cui ở đây khi cang lâu há?
- Tôi ở đây đã 15 năm nay.
- Người ta sấn sóc tử-tê không?
- Thiệt tử-tê lắm.
- Ăn uống cang sung sướng?
- Người ấy lại trả lời một cách đĩnh đạt như vậy: Ở đây ăn uống con thì sạch sẽ và sung sướng hơn ở nhà nữa.

— Người bà ấy nghe trả lời câu nào câu này đến nhảm lý nên bất sanh nghi có khi mình làm nên liến nào: — Mà chề không phải điên sao?

Thưa không, tôi là người nàu ăn trong này.



Thức rượu LE DUBONNET này thiệt là ngon, nội từ rượu của chủ tôi, không có thứ nào bì kịp!

THUỐC LÁ VẦN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì dở ở những đại-học đường ra, dùng độc-biện việc chè thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

THẬT GIẤY VẦN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC BÀN NGƯỜI NHIỆM LA ĐỨC QUANG HUYỀN ĐÓNG ĐƯƠNG LA ĐÓNG

ĐƯỢC BÀN NGƯỜI NHIỆM LA ĐỨC QUANG HUYỀN ĐÓNG ĐƯƠNG LA ĐÓNG

ĐƯỢC BÀN NGƯỜI NHIỆM LA ĐỨC QUANG HUYỀN ĐÓNG ĐƯƠNG LA ĐÓNG

Chà ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nổi nghiệp Hiệu giấy này đã được 450 cái, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự. 69 lần được đánh Ngoại-hạng. Chủ lãnh trưng bán tại: Ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74 J.Z.-Paulhaec Ở Paris, Rue Béranger, số 21. Lãnh trưng bán tại: Ở 19 đường Bonnard, Saigon. Ở 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Đổng-đương là ông) BOY LANDRY (Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiểm ngay gốc Đừa Ha-nội).

Bản lẻ ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chàng biết Giấy vần thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất. Giấy này được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chề theo phép vệ-sanh rất cấp mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mao giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bôn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mao rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe và lại là tránh mùi thuốc ngon.

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH St-Étienne. Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 đường Catinat số 36. Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu. BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ. Luc-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vầy; M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. - SAIGON.

PILULES PINK POUR PERSONNES FAIBLES. MẮT TRÍ KHÔN (NÃO-BÌNH). Sự mắt trí và não-bình bởi nơi não-cân có bệnh. Ai mà có bệnh ấy chẳng chầy thì kip phải lẫn lộn. Thâm chí ngày kia đi chơi rồi về quên lửng cái tên của mình, quên đến chỗ ở chỗ ăn; nếu bằng chứng có ghi chép mà để hồ trong túi, có lẽ phải xa quê lạc kiếng mà chớ? Muốn cho khỏi mang cái bệnh dữ tợn ấy, thì phải dùng một thứ mảnh dược hay hồ huyết hiệu là Pilules Pink (Bổ-hoàn linh-đơn). Những người đơn ông đơn bà mang bệnh khảm huyết, muốn cho khương cường tráng kiện như anh em chúng bạn vậy thì chẳng khó gì. Một phải uống thứ thuốc Pilules Pink này là thứ bổ huyết bổ cân thượng đẳng hay lắm. Thuốc Pilules Pink nó làm cho mình nhiều máu, làm cho khí huyết tinh anh, làm cho hưng vượng của bộ. Uống nó được lâu thì mình sẽ đặng danh, sanh sống sức khỏe luôn luôn, chớ đến đời sẽ lấy làm lạ sao mà mau mạnh giỏi như vậy kia!

CONDENSE. Thuốc này... như sữa tươi... Hết thì rồi thì tra nó, luôn luôn.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES. LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI. Hàng DENIS FRÈRES từ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác. Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này: Một là « Toni Kola Secrestat ». Hai là « Saint Raphaël Ducois ». Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tử « Dubois Oudin ». Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa. Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chắt ra ve. Rượu Champagnes: Vve Clicquot-Ponsardin. Roederer. Moët et Chandon. Rượu Tisane de Champagnesupérieure: B.etS.Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey. Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vần rời hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita. Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire. Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng. Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đổng-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa. Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vầy. Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

PILULES PINK (Bổ hoàn linh đơn). Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon. Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

PILULES PINK POUR PERSONNES FAIBLES. CIGARETTES DIVA. Thuốc điển hiếu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khó, cổ, và khỏi mang sự bình hoan, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc khác, khói nó thơm tho và dịu lắm. Mỗi một gói thuốc này đều có để một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có để một cái giấy Ban-Thuận (Bon-Prime) tặng lòng hoặc một cái đồng-hồ, hoặc một hộp khăn moachoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây đũa pán vên. Như ai đang những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng A. et E. Marel môn bài số 10 đường Paul Blanchy, Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không đặng, thì gửi thư cho miêng giấy mình đặng cho đặng sẽ gửi món đồ của mình đặng đó lập tức. Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật

30 CIGARETTES MARYLAND. Xinh hời kiểu từ hãng Berthet, Charrière và Công-ty.

TABACS et CIGARETTES JUAN BASTOS. LỜI RAO. TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Vân. 1° Ngạc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40). 2° Tiền-cần-háo-hệ thứ 3. 0 30 3° Tuồng Lục-vân-Tiền. 0 30

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC


Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nocard - SAIGON

CHẠM LAM BÁNH VÀ MỰC - Đẹp
nhìn món rất khéo, bìa và đẹp.
tấm 0.40
Tiền giấy 0.04

NAM-HÔNG-PHÁT
Khách sạn
ở đường Boulevard Bonnard số 106 ngang
gare xe lửa nhỏ Saigon-Geop. tại
chéng mới Saigon

Bàn rượu tây và sửa xe máy, đèn essence
và đèn alcohol.
Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng
mát giá rẻ hơn các nhà khác.
Qui quạn, qui khách ở xa muốn mua bất
cần vật chi thì tôi mua giùm, niệm phòng
kỷ lưỡng gửi tới chỗ ở cho máy ông.
Bertus-aux-ly.

RƯỢU THUỐC HIỆU LA QUINA GENTIANE



Của Ta-viên Saint-Paul bảo chế.
Là một thứ rượu bổ làm cho con
người dăng trường thọ. Những
người nào muốn dăng trường thọ và chống
khi nào dương mang binh hoan chi, thì phải
nồng thứ rượu Quina Gentiane này mỗi
ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.
Thứ rượu bổ này, bảo chế đã dăng hơn
650 năm rồi bởi tay ông Dom Manoel là thầy
ta tại l'Abbaye de san-Paolo viện.
Trong cả hoàn đều đều dăng nó và các
danh sư dăng dăng nó mà cho binh uống.
Nhất là các sư nông nực thì hay dăng nó.
Có bán trong các tiệm hàng xén.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM. MAU LÊN ! MÀ NÀY MỀ MỀ
TIỆM MAY
NGUYỄN-HỮU-SANH
ở gần gare xe lửa Châu-ông-lãnh

Máy đủ các kiểu áo xiêm quần, dái, và y-
phục Âu-châu (paletot) theo thức thời.
Có bán sần, vải-bò, to-lua, kiểu mới
hóng-lang. Lược-lông Bắc, Châm-châu Tàu,
cùng hàng Tây, hàng Nhứt-bồn, các màu
sắc.
Vấn, Nho, Xuyên, Lành, Trung-huê,
Nhuyễn Gia-dụng, thật tốt!


Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và
bán lẻ vắn vắn!!
Nếu chú-qui-vi, muốn hỏi kiểu dễ chi,
xin viết thơ đề:
Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique Châu-ông-lãnh,
SAIGON.

YAU BÊN TÂY MỚI CHỜ QUÁ CHỈ TIỂU GI
RƯỢU MƯỢT

LA BIÈRE VELTEN
CÓ MỘT MINH HẰNG
DENIS FRÈRES
Trẻ rượu này bán khắp cả Đông-Dương

Cách trị bệnh không ngủ, hoải căn
và căn-cốt bất an bên nước Langsa

Chúng tôi lấy làm hữu hạnh bố cáo với bạn
gia bà lành lăm trong rừng : ông Lương-y
Leroy làm thầy thuốc chính đức trị các
nhà-thương tại Paris có dùng thuốc ngoài
ché ra mà cứu được nhiều cơn bệnh nơi
sau đây cách may mắn là lung, bệnh ngủ
không được, bệnh hoải căn, căn cốt tiêu
tụy, bình lạc trở về già, ngực hồi hộp,
ngột hơi, thổ giếc như gấu chết, ra hơi nóng
trong chầu thán, trị hóa mờ mắt sẽ được
yên tĩnh và sáng lạng cũng nhiều cơn bệnh
khác bởi công an chuyên làm sáng sẽ khỏe
vui chơi thời quá mà gây ra.
Quan Lương-y Leroy nói rằng : có một
thứ thuốc hiệu « Neu-
rinase » chữa được
cách thần hiệu là lung
các chứng bệnh không
ngủ, hoải căn và căn
cốt tiêu tụy. Ấy là một
thứ thuốc êm si lăm,
dùng nó vô hại, tôi vui
lòng mà dăng nó lưan.



Già 1 ve tại Saigon : 4 quan 75; Trẻ tại tiệm
thuốc thuyng-dang G. RENOUX và Do MARI
& LAURENS số 1 tại THUẬT-NHIỆM-SỐ
thành Paris số 2 đường Beharandere.

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ



Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau
nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RẾT VỎ
DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỊNH KIỆT, BỊNH HO DẠI,
BỊNH CỨM, CHÉ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
TRÙNG LẠT TRONG BỤNG.
Ấy là một thứ THUỐC XỔ rễ tiền và rất hiệu
nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
nó hay lăm.
Bất kì thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký
tên PAUL GAGE thì chớ dùng.
LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÔ
nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Anticlaireux
của quan lương-y Guillié.
Chánh chủ trị thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhất hạng
bên phố y sanh, đường GREENELLE ST GERMAIN bên bãi số 9,
ở tại đó thành PARIS.
và TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOẢN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)



VICHY
PHÁP-QUỐC-TUYÊN
VICHY CÉLESTINS
Có bán nguyên ve và nửa ve. Trị bệnh đau Thận, bệnh đau răng-quang, bệnh Phong-Thạch-lâm-bệnh (kẻ) - Đau máy ché lặt-lẻ.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gân
VICHY HOPITAL trị bệnh thương tí, truyền nhiệt.
Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ coi trong
thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. -
Có hộp và có ve.
PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3
hoan thì dễ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xỉ
(môi-khí-chất).

HIỆU TO LANGSA " LA SEMEUSE "
XE MÁY HUỆ LỆ ĐÈ ĐI ĐƯỜNG XA KIỂU O.



Vành bánh xe bằng cây và bằng Aluminium (Tổ-phần) hoặc bằng sắt tự ý mình lựa
Vỏ Cao-su Bergougnan hiệu « Le Gaulois » tui da ba góc, có dưng:
2 cái chìa khóa; Đĩa dĩa; ống thụt và đồ phụ tùng. Tay cầm bẻ bánh tự ý mình lựa.

Xe vành cây và Aluminium
Bánh xe THÔNG-THÁ
Giá 60 \$
Vành bằng sắt 55 \$

Xe bánh cây và Aluminium
Tum « EADIE »
Núm xe thông-thả và giầy ngừng
bánh xe chổi lạt
Giá 65 \$

Bán tại Hàng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY, môn bài số 88, đường Kinh-lập, SAIGON.
Nên gửi thơ đến hàng Berthet, Charière on Công-ty xin sách rúng có vẽ kiểu và chỉ giá cả.
tại hàng này cũng có thứ xe hiệu « EODE » rẽ và chạc, từ 47 \$ một cái xếp lên, bánh xe thông-thả có tui da, ống thụt, chìa khóa và bình dĩa.

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.
Certifié l'insertion.....
Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature
de M. _____ 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. - M. F. H. SCHNEIDER
Handwritten signature and stamp